

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4978/VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN

Bình Dương, ngày 08 tháng 12 năm 2023.

V/v đăng ký thay đổi rút bớt tài sản thể
chấp của Công ty Cổ phần Đại Nam.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ
Tu pháp về việc hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thể chấp quyền sử dụng
đất, tài sản gắn liền với đất.

Căn cứ Văn bản số 370/BTNMT-CĐKDLTTĐĐ ngày 01/02/2023 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện đăng ký thể chấp quyền sử dụng
đất, tài sản gắn liền với đất.

Nay, Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển thông tin về việc đăng ký thay
đổi rút bớt tài sản thể chấp là quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Đại Nam
và đã được Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận để Sở Tài nguyên và Môi
trường đăng trên Website của Sở (có danh sách kèm theo).

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Chiến Thắng

DANH SÁCH CHỦ ĐẦU TƯ ĐÃ ĐĂNG KÝ RÚT BỐT TÀI SẢN THỂ CHẤP LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(Đính kèm Công văn số 492/VNPKĐĐĐ-ĐK&CGCN ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương)

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THỂ CHẤP						ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THỂ CHẤP	GHI CHÚ
		THỪA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH ĐẤT (m ²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ	
1	Công ty Cổ phần Đại Nam (Dự án Khu nhà ở Đại Nam)	502	52	348,8	Đất ở tại đô thị	CV 070479	CT51693	29/05/2020	Phú Tân	Thủ Dầu Một	Đăng ký rút bớt tài sản thể chấp là quyền sử dụng đất tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Bình Dương theo hồ sơ số 231208-0603.
2		503	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070483	CT51694	29/05/2020			
3		504	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070484	CT51695	29/05/2020			
4		505	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 435401	CT51696	29/05/2020			
5		506	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070485	CT51697	29/05/2020			
6		507	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070486	CT51698	29/05/2020			
7		508	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070487	CT51699	29/05/2020			
8		509	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 435594	CT51700	29/05/2020			
9		510	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070489	CT51701	29/05/2020			
10		511	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070490	CT51702	29/05/2020			
11		512	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070491	CT51703	29/05/2020			
12		513	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070492	CT51704	29/05/2020			
13		514	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070493	CT51705	29/05/2020			
14		515	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070494	CT51706	29/05/2020			
15		516	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070495	CT51707	29/05/2020			
16		517	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070496	CT51708	29/05/2020			
17		518	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070497	CT51709	29/05/2020			
18		519	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070498	CT51710	29/05/2020			
19		520	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070499	CT51711	29/05/2020			
20		521	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070500	CT51712	29/05/2020			



STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP							ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP	GHI CHÚ
		THỦA ĐẤT	TỔ BÀN ĐO	DIỆN TÍCH ĐẤT (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
21		522	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070503	CTS1714	29/05/2020				
22		523	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070504	CTS1715	29/05/2020				
23		524	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070505	CTS1717	29/05/2020				
24		525	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070506	CTS1719	29/05/2020				
25		526	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070507	CTS1720	29/05/2020				
26		527	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070508	CTS1722	29/05/2020				
27		528	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070509	CTS1724	29/05/2020				
28		529	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070510	CTS1725	29/05/2020				
29		530	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070511	CTS1727	29/05/2020				
30		531	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070512	CTS1729	29/05/2020				
31		532	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070514	CTS1730	29/05/2020				
32		533	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070513	CTS1732	29/05/2020				
33		534	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070515	CTS1733	29/05/2020				
34		535	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070516	CTS1735	29/05/2020				
35		536	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070517	CTS1740	29/05/2020				
36		537	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070518	CTS1741	29/05/2020				
37		538	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070519	CTS1743	29/05/2020				
38		539	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070533	CTS1745	29/05/2020				
39		540	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070521	CTS1747	29/05/2020				
40		541	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070522	CTS1749	29/05/2020				
41		542	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070523	CTS1750	29/05/2020				

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP							ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP	GHI CHÚ
		THỪA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH ĐẤT (m ²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
42		543	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070524	CT51752	29/05/2020				
43		544	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070525	CT51753	29/05/2020				
44		545	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070526	CT51755	29/05/2020				
45		546	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070527	CT51757	29/05/2020				
46		547	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070528	CT51758	29/05/2020				
47		548	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070529	CT51760	29/05/2020				
48		549	52	177,5	Đất ở tại đô thị	CV 070530	CT51761	29/05/2020				
49		346	52	210	Đất ở tại đô thị	CV 070166	CT52517	29/05/2020				
50		347	52	210	Đất ở tại đô thị	CV 070167	CT52518	29/05/2020				
51		348	52	210	Đất ở tại đô thị	CV 070168	CT52519	29/05/2020				
52		349	52	210	Đất ở tại đô thị	CV 070170	CT52520	29/05/2020				
53		350	52	210	Đất ở tại đô thị	CV 070171	CT52521	29/05/2020				
54		351	52	216,2	Đất ở tại đô thị	CV 070172	CT52522	29/05/2020				
55		352	52	220	Đất ở tại đô thị	CV 070173	CT52523	29/05/2020				
56		353	52	220	Đất ở tại đô thị	CV 070174	CT52524	29/05/2020				
57		354	52	479,7	Đất ở tại đô thị	CV 070175	CT52525	29/05/2020				

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP							ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP	GHI CHÚ
		THỨA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH ĐẤT (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
58		260	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070176	CT52526	29/05/2020				
59		261	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070177	CT52527	29/05/2020				
60		262	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070178	CT52528	29/05/2020				
61		263	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070179	CT52529	29/05/2020				
62		264	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070180	CT52530	29/05/2020				
63		265	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070181	CT52531	29/05/2020				
64		266	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070182	CT52532	29/05/2020				
65		283	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070199	CT52549	29/05/2020				
66		284	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070200	CT52550	29/05/2020				
67		285	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070501	CT52551	29/05/2020				
68		286	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070502	CT52552	29/05/2020				
69		287	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070434	CT52553	29/05/2020				
70		288	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070435	CT52554	29/05/2020				
71		289	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070436	CT52555	29/05/2020				

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP							ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP	GHI CHÚ
		THỦA ĐẤT	TỶ BÀN ĐO	DIỆN TÍCH ĐẤT (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
72		290	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070437	CT52556	29/05/2020				
73		291	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070438	CT52557	29/05/2020				
74		292	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070439	CT52558	29/05/2020				
75		293	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070440	CT52559	29/05/2020				
76		294	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070441	CT52560	29/05/2020				
77		295	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070442	CT52561	29/05/2020				
78		296	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070443	CT52562	29/05/2020				
79		297	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070444	CT52563	29/05/2020				
80		298	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070445	CT52564	29/05/2020				
81		299	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070446	CT52565	29/05/2020				
82		300	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070447	CT52566	29/05/2020				
83		301	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070448	CT52567	29/05/2020				
84		302	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070449	CT52568	29/05/2020				
85		303	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070450	CT52569	29/05/2020				

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THỂ CHẤP							ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THỂ CHẤP	GHI CHÚ
		THỬA ĐẤT	TỔ BÀN ĐO	DIỆN TÍCH ĐẤT (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
86		304	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070451	CT52570	29/05/2020				
87		305	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070452	CT52571	29/05/2020				
88		306	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070453	CT52572	29/05/2020				
89		307	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070454	CT52573	29/05/2020				
90		308	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070455	CT52574	29/05/2020				
91		309	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070456	CT52575	29/05/2020				
92		310	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070457	CT52576	29/05/2020				
93		311	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070458	CT52577	29/05/2020				
94		312	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070459	CT52578	29/05/2020				
95		313	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070460	CT52579	29/05/2020				
96		314	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070461	CT52580	29/05/2020				
97		315	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070462	CT52581	29/05/2020				
98		316	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070463	CT52582	29/05/2020				
99		317	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070464	CT52583	29/05/2020				

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP							ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP	GHI CHÚ
		THỬA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH ĐẤT (m ²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
100		318	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070465	CT52584	29/05/2020				
101		319	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070466	CT52585	29/05/2020				
102		320	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070467	CT52586	29/05/2020				
103		321	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070468	CT52587	29/05/2020				
104		322	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070469	CT52588	29/05/2020				
105		323	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070470	CT52589	29/05/2020				
106		324	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070471	CT52590	29/05/2020				
107		325	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070472	CT52591	29/05/2020				
108		326	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070473	CT52592	29/05/2020				
109		327	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070474	CT52593	29/05/2020				
110		328	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070475	CT52594	29/05/2020				
111		329	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070476	CT52595	29/05/2020				
112		330	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070477	CT52596	29/05/2020				
113		331	52	125,8	Đất ở tại đô thị	CV 070478	CT52597	29/05/2020				